

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 76/2024/HSST

Ngày: 14/8/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Bách.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Bạ và bà Nguyễn Thị Mai.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Sơn- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Trí- Kiểm sát viên.

Ngày 14/8/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh. Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2024/TLST-HS, ngày 29 tháng 7 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2024/QĐXXST-HS ngày 01/8/2024, đối với các bị cáo:

1) Nguyễn Việt C- sinh năm 1992;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: KDC PL, phường B, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Nguyễn Văn B, mẹ đẻ Vũ Thị V; Vợ là Đỗ Thị Thanh H; Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/5/2024 đến ngày 01/6/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương- Lưu tại nhà tạm giữ Công an thành phố Chí Linh.

Có mặt tại phiên tòa.

2) Phạm Hữu T- sinh năm 1991;

Nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã T, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở: KDC HT, phường C, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Phạm Hữu H (đã chết), mẹ đẻ Trần Thị T1.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/5/2024 đến ngày 01/6/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương- Lưu tại nhà tạm giữ Công an thành phố Chí Linh.

Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo T: Bà Nguyễn Thị Chi- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1) Trần Trung T2- sinh năm 1961.

Địa chỉ: KDC HT, phường C, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

2) Bùi Văn H1- sinh năm 1978.

Địa chỉ: KDC THĐ, phường S, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

3) Phạm Văn K- sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu BL, phường T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 29/5/2024, Nguyễn Việt C do có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã sử dụng điện thoại của mình nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Phạm Hữu T rủ nhau cùng sử dụng ma túy. Sau đó C chuyển khoản cho T số tiền 300.000đ để T đi mua ma túy. Sau khi nhận được tiền, T đi xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 34D1-297.53 (xe mượn của em gái là Phạm Thị H) đến khu vực đô thị T, thuộc khu LĐ, phường C. Tại đây T gặp và mua của người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch được 01 túi ma túy rồi mang về phòng ở của mình tại KDC HT (nhà T mượn của vợ chồng anh Bùi Văn H1 chị Vũ Thị Thu T2), khi về đến nhà thì T gặp C đứng chờ ở cổng nên mở cổng rồi cả hai cùng vào nhà. T để túi ma túy lên giường rồi mở cốp xe máy lấy ra 01 ống thủy tinh Philatop, 01 bật lửa gas màu đỏ, lấy ở góc sân 01 chai nước Lavie và 02 ống hút nhựa màu trắng đưa cho C; C lấy ma túy trong gói rồi đổ vào bộ dụng cụ trên để sử dụng cùng T. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương kiểm tra, phát

hiện, lập biên bản thu giữ: Tại lòng bàn tay phải của T các mảnh vỡ thủy tinh của ống Philatop còn bám dính chất tinh thể màu trắng; thu giữ từ góc tường bên phải từ cửa chính vào 01 chai nước Lavie cao 15cm, đường kính mặt đáy 05cm, phần nắp chai màu trắng được đục 02 lỗ, mỗi lỗ đều được cắm 01 ống hút nhựa màu trắng đều có chiều dài 13,5cm, 01 bật lửa gas màu đỏ; thu của C 01 điện thoại di động, kiểu dáng Iphone 11, màu xanh, số IMEI: 35 655410 652301 8, bên trong lắp sim số 0399.466.255; thu của T 01 điện thoại di động, kiểu máy Redmi Note 12 Pro, màu đen, số IMEI1: 8674 1406 933 1929; số IMEI 2: 8674 1406 933 1937, bên trong lắp sim số 0367.931.185 và thu giữ chiếc xe mô tô WAVEALP, nhãn hiệu HONDA, biển số 34D1-297.53.

Tại bản Kết luận giám định số 270/KL-KTHS ngày 01/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng bám dính trên bề mặt các mảnh vỡ thủy tinh của ống Philatop, được niêm phong trong phong bì thu giữ của Phạm Hữu T, gửi đến giám là ma túy loại Methamphetamine; lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng;

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong số 270/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, bên trong chứa các mảnh vỡ thủy tinh của ông Philatop và vỏ bao gói; 01 bật lửa gas, màu đỏ; 01 chai nước Lavie cao 15cm, đường kính mặt đáy 5cm, nắp chai màu trắng được đục hai lỗ; 02 ống hút nhựa, màu trắng, đều có chiều dài 13,5cm; 01 điện thoại di động, kiểu dáng Iphone 11; 01 điện thoại di động, kiểu máy Redmi Note 12 Pro hiện lưu tại kho vật chứng Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh.

Đối với chiếc xe mô tô WAVEALP, nhãn hiệu HONDA, biển số 34D1-297.53 là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị H là em gái ruột của T, chị H không biết T mượn xe để đi mua ma túy nên đã trả lại chị H.

Bản Cáo trạng số 82/CT-VKS-CL, ngày 26/7/2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Việt C và Phạm Hữu T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xử mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo T đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS vì có Giấy khen của

Giám đốc Sở LĐTB&XH tỉnh Hải Dương và áp dụng khoản 3 Điều 54 BLHS để xử dưới khung hình phạt với mức từ 18 đến 24 tháng tù.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Việt C và Phạm Hữu T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 255; Điều 17, Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Việt C và Phạm Hữu T mỗi bị cáo từ 24 tháng đến 27 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 30/5/2024, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bì niêm phong số 270/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương bên trong chứa: các mảnh vỡ thủy tinh của ông Philatop và vỏ bao gói; 01 bật lửa gas, màu đỏ; 01 vỏ chai nước Lavie cao 15cm, đường kính mặt đáy 5cm, nắp chai màu trắng được đục hai lỗ; 02 ống hút nhựa, màu trắng, đều có chiều dài 13,5cm. Tịch thu phát mại sung nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, kiểu dáng Iphone 11, của C; 01 điện thoại di động, kiểu máy Redmi Note 12 Pro màu đen, của T. Về án phí: Buộc bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt của người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai nên căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt.

[3] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp nội dung biên bản vụ việc, lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/5/2024 tại nhà thuê trọ của Phạm Hữu T ở địa chỉ KDC HT, phường C, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, bị cáo Nguyễn Việt C đã khởi xướng, chuyển tiền cho Phạm Hữu T đi mua ma túy loại Methamphetamine và T sử dụng nhà ở của mình, chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy để cùng nhau sử dụng ma túy, bị phát hiện bắt quả tang. Các hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy rằng:

5.1. Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

5.2. Các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo C và T trong quá trình công tác đã được Thành đoàn Chí Linh, Sở LĐTB&XH tỉnh Hải Dương tặng Giấy khen nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, cũng như phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự các bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu tài sản. Xét tính chất, hành vi và hậu quả cũng như điều kiện kinh tế của các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung nào đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

8.1. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại phong bì niêm phong số 270/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương bên trong chứa: các mảnh vỡ thủy tinh của ông Philatop và vỏ bao gói; 01 bật lửa gas, màu đỏ; 01 chai nước Lavie cao 15cm, đường kính mặt đáy 5cm, nắp chai màu trắng được đục hai lỗ; 02 ống hút nhựa, màu trắng, đều có chiều dài 13,5cm là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và giá trị sử dụng không lớn. Do vậy cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

8.2. Đối với 01 điện thoại di động, kiểu dáng Iphone 11 của C; 01 điện thoại di động, kiểu máy Redmi Note 12 Pro của T dùng để liên lạc, để chuyển tiền nên là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội. Do vậy cần tịch thu phát mại sung nộp vào ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

8.3. Đối với chiếc xe mô tô WAVEALP, nhãn hiệu HONDA, biển số 34D1-297.53 là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị H là em gái ruột của T cho T mượn để đi lại, chị H không biết T dùng xe để đi mua ma túy nên đã trả lại chị H là phù hợp.

[9] Đối với những vấn đề khác:

9.1. Việc Nguyễn Việt C và Phạm Hữu T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Chí Linh đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

9.2. Đối với người bán ma túy cho T nhưng không rõ nhân thân, lý lịch nên chưa có căn cứ xử lý là phù hợp.

9.3. Đối với địa điểm sử dụng ma túy là nhà của anh Bùi Văn H1 và chị Vũ Thị Thu T2 cho T mượn để ở, không biết việc T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên không xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; đối với bị cáo Phạm Hữu T thuộc đối tượng hộ nghèo nên được miễn án phí theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 255; Điều 17, Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí. Điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Việt C và Phạm Hữu T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Việt C **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 30/5/2024, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Hữu T **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 30/5/2024, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bì niêm phong số 270/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương bên trong chứa: các mảnh vỡ thủy tinh của ông Philatop và vỏ bao gói; 01 bật lửa gas, màu đỏ; 01 vỏ chai nước Lavie cao 15cm, đường kính mặt đáy 5cm, nắp chai màu trắng được đục hai lỗ; 02 ống hút nhựa, màu trắng, đều có chiều dài 13,5cm.

Tịch thu phát mại sung nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, kiểu dáng Iphone 11, số IMEI 1: 356554106523018, số IMEI 2: 356554107462794, bên trong lắp sim số seri: 8984048000029423733, máy đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, kiểu máy Redmi Note 12 Pro màu đen, số IMEI 1: 867414069331929, số IMEI 2: 867414069331937, bên trong lắp sim số seri: 8984048000019717008, máy đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Việt C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Hữu T.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

Nguyễn Trọng Bách